

THANH TRA CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **1860** /TB-TTCTP

Hà Nội, ngày **14** tháng **8** năm **2013**

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA

Việc thực hiện Đề án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp bệnh viện đa khoa huyện và đa khoa khu vực liên huyện giai đoạn 2008-2010 theo Quyết định số 47/2008/QĐ-TTg ngày 02/4/2008 của Thủ tướng Chính phủ tại Bộ Y tế và UBND các tỉnh: Điện Biên, Lạng Sơn, Thanh Hóa, Đắk Nông, Tiền Giang, Vĩnh Long

Ngày 27/5/2013 Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành Kết luận thanh tra số 1192/KL-TTCTP về Kết luận thanh tra việc thực hiện Đề án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp bệnh viện đa khoa huyện và đa khoa khu vực liên huyện giai đoạn 2008-2010 theo Quyết định số 47/2008/QĐ-TTg ngày 02/4/2008 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 47) tại Bộ Y tế và UBND các tỉnh: Điện Biên, Lạng Sơn, Thanh Hóa, Đắk Nông, Tiền Giang, Vĩnh Long. Kết luận thanh tra đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý và chỉ đạo các cơ quan liên quan thực hiện tại Văn bản số 6057/VPCP-V.I ngày 24/7/2013 của Văn phòng Chính phủ.

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010 quy định về công khai kết luận thanh tra.

Tổng Thanh tra Chính phủ thông báo Kết luận thanh tra như sau:

I. NỘI DUNG THANH TRA

Thanh tra việc thực hiện Đề án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp bệnh viện đa khoa huyện và đa khoa khu vực liên huyện giai đoạn 2008-2010 theo Quyết định số 47/2008/QĐ-TTg ngày 02/4/2008 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 47) tại Bộ Y tế và UBND các tỉnh: Điện Biên, Lạng Sơn, Thanh Hóa, Đắk Nông, Tiền Giang, Vĩnh Long gồm các nội dung sau:

- Công tác tổ chức triển khai thực hiện Đề án 47 của Bộ Y tế.
- Công tác tổ chức triển khai thực hiện Đề án 47 của các tỉnh.
- Thanh tra việc thực hiện dự án thuộc Đề án 47 (mỗi tỉnh 02 dự án).

II. ƯU ĐIỂM VÀ NHỮNG VI PHẠM PHÁT HIỆN QUA THANH TRA

1. Ưu điểm

Đề án 47 đầu tư cho các bệnh viện đa khoa huyện và đa khoa khu vực liên huyện, các địa phương đã quan tâm, bố trí ngân sách địa phương cùng với nguồn trái phiếu Chính phủ do trung ương hỗ trợ để đầu tư, góp phần củng cố hệ thống y tế cơ sở. Đến 30/6/2012, các địa phương đã đầu tư cho 591/645 bệnh viện huyện và một số phòng khám đa khoa khu vực (đạt 91,6%). Kết quả thực hiện Đề án đã góp phần đưa dịch vụ y tế về gần dân, nâng cao năng lực, chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân tại các bệnh viện tuyến huyện, góp phần giảm tình trạng quá

tải cho tuyến trên, người bệnh đã được sử dụng các buồng bệnh mới được đầu tư xây dựng hoặc sửa chữa khang trang, sạch sẽ, các trang thiết bị đã đưa vào sử dụng có hiệu quả.

2. Những thiếu sót, vi phạm phát hiện qua thanh tra

2.1. Việc triển khai năm 2008 còn lúng túng do tên dự án trong danh mục Đề án 47 và tên trong các quyết định phê duyệt dự án, quyết định phân bổ vốn của tỉnh bị sai lệch. Đề án thực hiện trong giai đoạn chính sách vĩ mô có nhiều biến động, nguồn vốn phải cắt giảm để kiềm chế lạm phát dẫn đến thiếu vốn. Các bệnh viện vừa cải tạo, vừa thực hiện khám chữa bệnh nên ảnh hưởng tiến độ thi công (đến 30/6/2012 mới có 145/591 bệnh viện được đầu tư hoàn thành đưa vào sử dụng, đạt 24,5%).

2.2. Nhiều dự án phải điều chỉnh tổng mức đầu tư so với tổng mức đầu tư đã đăng ký khi xây dựng Đề án, nguyên nhân do nhiều dự án được UBND tỉnh/thành phố phê duyệt từ những năm 2007 khi thực hiện Đề án 225. Khi có Quyết định 47/2008/QĐ-TTg, UBND các tỉnh, thành phố đã tiến hành phê duyệt mới, phê duyệt lại tổng mức đầu tư của các dự án; mặt khác, do việc trượt giá nhân công, nguyên vật liệu, vật tư, chế độ chính sách ... nên tổng nhu cầu đầu tư tăng nhiều. Việc bố trí vốn đầu tư từ ngân sách địa phương còn hạn chế, nhiều địa phương chưa bố trí hoặc bố trí chưa đủ vốn đầu tư từ ngân sách địa phương theo tỷ lệ quy định, dẫn đến dự án thiếu vốn.

2.3. Có nhiều hình thức quản lý dự án ở các địa phương (Sở Y tế làm chủ đầu tư; Giám đốc bệnh viện làm chủ đầu tư; UBND huyện làm chủ đầu tư...) nên việc tổng hợp báo cáo cũng như vai trò tham mưu của Sở Y tế các tỉnh gặp khó khăn.

2.4. Công tác đào tạo còn gặp khó khăn như thiếu học viên trong việc tổ chức các khóa học, định mức chi hỗ trợ cho cán bộ tham gia các khóa đào tạo quá thấp nên chưa khuyến khích được cán bộ đi học.

2.5. Công tác hướng dẫn, kiểm tra của Bộ Y tế (cơ quan quản lý, thường trực Đề án) đối với các địa phương còn chưa thường xuyên, chưa kịp thời phát hiện các thiếu sót, sai phạm để chấn chỉnh.

2.6. Việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư xây dựng công trình, chế độ tài chính, kế toán tại 06 tỉnh được thanh tra còn nhiều thiếu sót, sai phạm:

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt một số dự án còn chậm, thời gian thực hiện các dự án đầu tư xây dựng kéo dài; quy mô giường bệnh các dự án được UBND tỉnh phê duyệt vượt so với quy mô phê duyệt tại Đề án. Đây là một trong những nguyên nhân làm tăng tổng mức đầu tư của các dự án; Tư vấn lập dự án chưa sát thực tế, nên khi triển khai phải điều chỉnh tổng mức đầu tư do phát sinh, điều chỉnh hạng mục đầu tư; Dự án đầu tư được duyệt không có nội dung công tác rà phá bom mìn trong phần diện tích mở rộng của Dự án hoặc đối với dự án xây dựng mới (Tiền Giang); điều chỉnh dự án không đúng nội dung qui định tại khoản 3, Điều 1, Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 về việc sửa đổi, bổ

sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình (Lạng Sơn).

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế dự toán công trình còn thiếu sót, sai phạm: Thiết kế kỹ thuật một số chi tiết của công trình chưa hợp lý dẫn đến thay đổi, bổ sung trong quá trình thi công; công tác lập dự toán chưa đảm bảo tính chính xác về khối lượng theo thiết kế kỹ thuật được duyệt, tính thừa, thiếu khối lượng một số hạng mục công việc và áp dụng mã định mức cho một số công việc chưa đúng dẫn đến giá trị dự toán không chính xác, làm phát sinh tăng, giảm trong quá trình thi công, ảnh hưởng đến tiến độ thi công. Giá trị tính thừa làm tăng giá trị công trình là 1.079,688 triệu đồng (trong đó: Chủ đầu tư đã phát hiện giảm trừ khối giá trị đề nghị quyết toán là 504,444 triệu đồng; Nhà thầu trúng thầu đã phát hiện, giảm trừ khối lượng là 352,814 triệu đồng; Thanh tra Chính phủ phát hiện giảm trừ là 222,430 triệu đồng).

- Chủ đầu tư thực hiện nhiệm vụ quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 45 Luật Xây dựng và Nghị định 12/2009/NĐ-CP ngày 10/02/2009 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Công tác đấu thầu còn triển khai chậm so với kế hoạch đấu thầu, năng lực một số đơn vị tư vấn đấu thầu yếu kém nên việc chấm thầu còn sai sót.

- Công tác nghiệm thu khối lượng của một số công việc theo dự toán trúng thầu, chưa căn cứ vào khối lượng thi công thực tế, dẫn đến nghiệm thu, thanh toán vượt so với thực tế thi công... Tổng giá trị sai phạm phát hiện và loại ra khỏi giá trị quyết toán công trình là 8.508,692 triệu đồng; trong đó: Kiểm toán Nhà nước đã phát hiện và đề nghị giảm thanh toán 1.179,024 triệu đồng (đã loại khỏi giá trị quyết toán 701,597 triệu đồng, thời điểm thanh tra đã thanh toán cần thu hồi là 477,427 triệu đồng), Sở Tài chính thẩm tra quyết toán phát hiện 37,92 triệu đồng, Thanh tra Chính phủ phát hiện 7.291,748 triệu đồng (nghiệm thu vượt khối lượng cần giảm trừ 4.124,118 triệu đồng; nghiệm thu vượt khối lượng cần thu hồi 134,890 triệu đồng; giảm trừ chi phí thiết kế 60,333 triệu đồng; giảm trừ chi phí giám sát 45,775 triệu đồng; giảm trừ chi phí kiểm định 38,632 triệu đồng; bổ sung khối lượng do nhà thầu tính thiếu khi tham gia đấu thầu không đúng quy định 2.888 triệu đồng).

- Sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ từ dự án thuộc lĩnh vực giao thông thủy lợi và từ các dự án thuộc Đề án 930 điều chuyển sang cho các dự án thuộc Đề án 47 với số tiền là 95.995 triệu đồng (Điện Biên 46.000 triệu đồng, trong đó từ dự án thuộc lĩnh vực giao thông thủy lợi 37.000 triệu đồng và từ các dự án thuộc Đề án 930 là 9.000 triệu đồng; Vĩnh Long 49.995 triệu đồng từ Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Lao và bệnh phổi thuộc Đề án 930).

- Trang bị 02 thiết bị (máy đo điện giải Na, K, Cl; máy phân tích khí máu) với giá trị 339,3 triệu đồng (Bệnh viện đa khoa huyện Bình Gia – Lạng Sơn) không đúng phân tuyến kỹ thuật, không có cán bộ đảm bảo năng lực vận hành, dẫn đến thiết bị không được sử dụng, gây lãng phí.

- Sử dụng 15.714,16 triệu đồng vốn trái phiếu Chính phủ mua sắm thiết bị y tế cho dự án nằm ngoài danh mục quy định tại Quyết định số 3333/QĐ-BYT của Bộ Y tế (Thanh Hóa 2.384 triệu đồng; Điện Biên 13.330,16 triệu đồng).

- Việc quyết toán, thu hồi vốn ứng còn chậm so với các quy định, việc lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành chậm so với thời gian quy định tại Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 9/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Một số công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng, nhưng chưa được kiểm tra và chứng nhận sự phù hợp chất lượng công trình, chưa được lập quy trình bảo trì (Vĩnh Long, Tiền Giang).

- Công tác quản lý đất đai của địa phương còn thực hiện chưa tốt, dẫn đến việc giải phóng mặt bằng kéo dài, thiếu cương quyết, còn để một số hộ dân đã nhận tiền bồi thường nhưng vẫn chây ì nhưng chưa được xử lý kịp thời.

Trách nhiệm trước những thiếu sót, sai phạm nêu trên thuộc Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban và các thành viên Ban Chỉ đạo Đề án của tỉnh (nhất là Giám đốc Sở Y tế), Chủ đầu tư các dự án và các tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ cụ thể hoặc tham gia trong quá trình thực hiện Đề án.

Bộ Y tế có trách nhiệm với vai trò cơ quan quản lý, thường trực Đề án còn chưa hướng dẫn, kiểm tra kịp thời các địa phương, chưa tham mưu kịp thời cho Ban Chỉ đạo Đề án trung ương có hướng xử lý, khắc phục các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Đề án trong việc để các địa phương đầu tư dàn trải trong điều kiện thiếu vốn, gây lãng phí trong đầu tư.

III. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Tổng Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo:

1. Chấn chỉnh về công tác quản lý

1.1. Bộ Y tế

- Phối hợp cùng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính nghiên cứu, xem xét trình Chính phủ phương án tiếp tục phân bổ vốn đầu tư hằng năm cho Đề án để trình Quốc hội thông qua nhằm đẩy nhanh tiến độ để các dự án phát huy được hiệu quả đầu tư, tránh lãng phí trong đầu tư;

- Tăng cường công tác quản lý, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện Đề án đảm bảo đúng quy định pháp luật.

- Chỉ đạo các địa phương tiến hành sơ kết, rà soát, đánh giá và báo cáo kịp thời kết quả thực hiện Đề án từ khi triển khai đến nay để có cơ sở tham mưu giúp Chính phủ phương án xử lý phù hợp.

1.2. UBND các tỉnh: Điện Biên, Lạng Sơn, Thanh Hóa, Đắk Nông, Tiền Giang, Vĩnh Long

- Chỉ đạo Sở Y tế:

+ Tham mưu cho Ban Chỉ đạo Đề án của tỉnh tiến hành sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án từ khi triển khai đến nay;

+ Rà soát các dự án đang thi công dở dang, xác định rõ các công trình, dự án thực sự cần thiết phải đầu tư, xây dựng phương án bố trí vốn để hoàn thành trước, tránh lãng phí trong đầu tư.

- Chỉ đạo Chủ đầu tư các dự án tổ chức rà soát lại hồ sơ các gói thầu, căn cứ kết quả thanh tra cụ thể đối với từng gói thầu, xác định lại giá trị công trình trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán.

- UBND tỉnh Lạng Sơn:

+ Thu hồi Quyết định số 1347/QĐ-UBND ngày 26/8/2011 cho phép thay đổi hình thức thực hiện hợp đồng từ “hợp đồng trọn gói” sang “hợp đồng theo đơn giá” không đúng quy định;

+ Chỉ đạo Sở Y tế điều chuyển số thiết bị đã đầu tư (giá trị 339,3 triệu đồng) về đúng tuyến kỹ thuật, có cán bộ đủ năng lực vận hành, sử dụng phục vụ khám chữa bệnh, tránh lãng phí.

- UBND tỉnh Điện Biên: Chỉ đạo Sở Y tế thu hồi Quyết định phê duyệt dự toán chi phí quản lý dự án của 10 dự án thiết bị y tế với số tiền 1.197 triệu đồng không đúng quy định.

2. Xử lý về kinh tế

Yêu cầu UBND các tỉnh xử lý số tiền sai phạm về kinh tế là 119.700,865 triệu đồng, trong đó:

- Bố trí ngân sách địa phương hoặc nguồn vốn hợp pháp khác hoàn trả lại vốn trái phiếu Chính phủ đã đầu tư cho các dự án của Đề án 47 chi trả cho giá trị các thiết bị y tế đã mua nằm ngoài danh mục hoặc vượt số lượng quy định tại Quyết định số 3333/QĐ-BYT của Bộ Y tế với số tiền là 15.714,16 triệu đồng;

- Hoàn trả cho các dự án (thuộc lĩnh vực giao thông, thủy lợi và thuộc Đề án 930) số vốn từ nguồn trái phiếu Chính phủ đã điều chuyển cho các dự án của Đề án 47 là 95.995 triệu đồng;

- Chỉ đạo Chủ đầu tư các dự án thuộc Đề án 47 của tỉnh loại ra khỏi giá trị công trình, dự án khi lập quyết toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt với số tiền 7.379,388 triệu đồng;

- Thu hồi từ các Nhà thầu (do đã thanh toán) về nguồn vốn Đề án 47 của tỉnh (nguồn vốn trái phiếu Chính phủ) để tiếp tục đầu tư cho các dự án số tiền 612,317 triệu đồng (Bệnh viện đa khoa thị xã Sầm Sơn, Thanh Hóa 134,890 triệu đồng; Bệnh viện đa khoa huyện Bình Minh, Vĩnh Long 477,427 triệu đồng).

3. Xử lý về hành chính

- Bộ Y tế rút kinh nghiệm về việc chậm có văn bản trả lời các tỉnh trong việc điều chỉnh quy mô các dự án đầu tư thuộc Đề án 47 và chậm tham mưu cho Ban Chỉ đạo Đề án trung ương tiến hành sơ kết đánh giá tình hình triển khai thực hiện Đề án; chưa chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương kịp thời có giải pháp điều chỉnh phù hợp trong điều kiện phải cắt giảm vốn đầu tư cho Đề án.

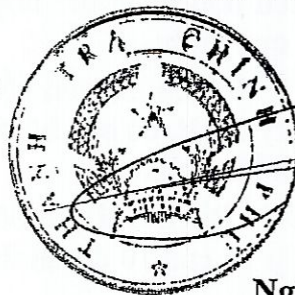
- UBND các tỉnh Điện Biên, Lạng Sơn, Thanh Hóa, Đắk Nông, Tiền Giang, Vĩnh Long: Chỉ đạo, tổ chức rút kinh nghiệm, kiểm điểm trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân liên quan đến thiếu sót, sai phạm nêu trong kết luận thanh tra./.

Trên đây là thông báo Kết luận của Thanh tra Chính phủ về thanh tra việc thực hiện Đề án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp bệnh viện đa khoa huyện và đa khoa khu vực liên huyện giai đoạn 2008-2010 theo Quyết định số 47/2008/QĐ-TTg ngày 02/4/2008 của Thủ tướng Chính phủ tại Bộ Y tế và UBND các tỉnh: Điện Biên, Lạng Sơn, Thanh Hóa, Đắk Nông, Tiền Giang, Vĩnh Long./.

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**

Nơi nhận:

- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Phó Tổng TTCP Ngô Văn Khánh;
- Công Thông tin điện tử TTCP (để công bố);
- Vụ KHTCTH, Vụ GSTĐ&XLSTT;
- Lưu: VT, Vụ III, HSTT.



Ngô Văn Khánh